

Số: **136/2023/QĐST-HNGĐ**

Long Thành, ngày 29 tháng 5 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH, TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ các Điều 212, 213, 361 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 334/2023/TLST-VHNGĐ, ngày 05 tháng 5 năm 2023 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Đinh Văn H, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Tổ 18, Khu phố Mỹ Khoan, thị trấn Hiệp Phước, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai.

- Chị Trần Thị T, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Tổ 3, ấp 6, xã Bình Sơn, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Đinh Văn H và chị Trần Thị T không đồng ý đoàn tụ và thống nhất thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Có 01 con chung là Đinh Khánh L, sinh ngày: 05/12/2019, anh H và chị T thống nhất giao con chung cho chị Trần Thị T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục. Anh Đinh Văn H cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng với mức cấp dưỡng 5.000.000 (năm triệu) đồng/tháng cho đến khi cháu Linh đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

[3] Về tài sản chung: Các đương sự tự thỏa thuận nên không xem xét.

[4] Nợ chung: Các đương sự khai không có nên không xem xét.

[5] Về lệ phí: Anh Đinh Văn H và chị Trần Thị T mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận nêu trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Đinh Văn H và chị Trần Thị T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung Đinh Khánh L, sinh ngày: 05/12/2019 cho chị Trần Thị T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục. anh Đinh Văn H cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng với mức cấp dưỡng 5.000.000 (năm triệu) đồng/tháng cho đến khi cháu Linh đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Anh Đinh Văn H được quyền thăm nom con chung không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con chung, khi cần thiết các đương sự được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không xem xét.

2. Về lệ phí: Về lệ phí: Anh H, chị T mỗi người phải chịu 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự về hôn nhân và gia đình, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh H và chị T đã nộp 300.000 (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0009390 ngày 04/5/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai (đã nộp xong lệ phí).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành;
- UBND xã B;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Thành;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hữu Ngọc